

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNTNMT

Thái Bình, ngày tháng năm 2023

V/v quản lý và sử dụng bãi sông,
hành lang bảo vệ đê điều trên địa
bàn tỉnh Thái Bình

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Theo Báo cáo số 155/BC-SNNPTNT-TL ngày 25/5/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều trên địa bàn tỉnh Thái Bình, công tác quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều trên địa bàn tỉnh trong những năm vừa qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực: Các dự án phát triển kinh tế, xã hội ở bãi sông, trong hành lang bảo vệ đê điều cơ bản tuân thủ quy định; số vụ vi phạm phát sinh mới giảm; nhiều vi phạm đã tồn đọng từ các năm trước được xử lý dứt điểm, trong đó có những vụ vi phạm nổi cộm, kéo dài; nhiều bến bãi vi phạm được xử lý giải tỏa hoặc buộc dừng hoạt động. Tuy nhiên tại một số địa phương, đặc biệt là cấp xã, công tác quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều chưa tuân thủ các quy định tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ; Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình và Luật Đê điều (có Báo cáo số 155/BC-SNNPTNT-TL ngày 25/5/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi kèm theo).

Để công tác quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo không gian thoát lũ, kết hợp phát triển kinh tế, xã hội, ngăn chặn và xử lý tình trạng vi phạm; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh: Tuân thủ các quy định về quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ; Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình và Luật Đê điều.

a) Đối với khu dân cư hiện có ở bãi sông:

- Các hộ dân vi phạm pháp luật về đê điều hoặc nằm trong phạm vi bảo vệ đê điều, khu vực đang bị sạt lở nguy hiểm (một số hộ dân khu vực xã Canh Tân, huyện Hưng Hà; phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình; xã Minh phú, huyện Đông Hưng; xã Đông Quý, huyện Tiền Hải; xã Tân Lập, huyện Vũ Thư; xã Đông Minh,

Đông Long, huyện Tiền Hải; xã Vũ Hòa, huyện Kiến Xương; thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ...): Phải di dời theo lộ trình thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Các hộ dân không nằm trong khu vực dân cư tập trung hiện có được tồn tại, bảo vệ: Rà soát, có kế hoạch từng bước di dời.

- Các khu vực dân cư tập trung hiện có quy định tại Phụ lục III Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ được tồn tại, bảo vệ: Được cải tạo, xây dựng mới công trình, nhà ở theo quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất; được sử dụng thêm một phần bãi sông để bố trí mặt bằng tái định cư cho các hộ dân nằm rải rác gần khu vực với diện tích không vượt quá 5% diện tích khu dân cư hiện có.

- Các khu dân cư hiện có chưa có tại Phụ lục III Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ: Được tồn tại, bảo vệ nếu đáp ứng tiêu chí được quy định tại Điều 1 Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016. *(chi tiết tại Phụ lục các khu dân cư hiện có chưa có tại Phụ lục III Quyết định số 257/QĐ-TTg gửi kèm theo Báo cáo số 155/BC-SNNPTNT-TL ngày 25/5/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

b) Đối với bãi sông được nghiên cứu xây dựng:

Các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng công trình, nhà ở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Luật Đê điều chỉ được xem xét đối với một số khu vực mà chiều rộng bãi sông lớn hơn 500 m, vận tốc dòng chảy trên bãi tương ứng với lũ thiết kế nhỏ hơn 0,2 m/s (tại phụ lục V Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ). Cụ thể:

- Bãi sông thuộc tuyến đê Tả Hồng Hà II: Hồng Lý - Việt Hùng, Bách Thuận - Tân Lập, Duy Nhất, Vũ Đoài - Việt Thuận, Vũ Hòa - Vũ Bình, Bình Thanh - Bình Định - Hồng Tiến.

- Bãi sông thuộc tuyến đê Hữu Luộc: Lưu Xá - Bùi Xá, Quỳnh Lâm.

- Bãi sông thuộc tuyến đê Hữu Trà Lý: An Bình - Quốc Tuấn, Trà Giang.

- Bãi sông thuộc tuyến đê Tả Trà Lý: Tịnh Thủy, Thái Thọ.

- Bãi sông thuộc tuyến đê Hữu Hóa: Hữu Hóa 1, Hồng Quỳnh (Xóm Mới), Thụy Tân, Hữu Hóa 3.

Trong đó diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới và các hoạt động tôn cao bãi sông không được vượt quá 5% diện tích bãi sông; phần diện tích bãi sông còn lại được sử dụng cho các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội bao gồm cả xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng nhưng không làm tôn cao bãi sông hiện có. Trường hợp điều chỉnh tăng tỷ lệ diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới trên 01 bãi sông vượt quá 5% thì phải tính toán đảm bảo thoát lũ, an toàn đê điều và công trình, nhà ở trên bãi sông khi có lũ, đồng thời phải đảm bảo tổng diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới trên 01 tuyến sông thuộc

tỉnh (bao gồm cả hai bên bờ sông thuộc tỉnh, nếu có) không vượt quá 5% tổng diện tích bãi sông.

Trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, nhà ở: Lập dự án đầu tư xây dựng, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định các nội dung liên quan đến thoát lũ, an toàn đê điều, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Điều 26 Luật Đê điều).

c) Đối với các bãi sông còn lại: Được sử dụng cho các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội nhưng không được xây dựng công trình, nhà ở trừ các công trình được phép xây dựng theo quy định của luật Đê điều (khoản 1, khoản 2 Điều 26 Luật Đê điều); không được tôn cao bãi sông hiện có.

d) Đối với hành lang bảo vệ đê điều: Đất trong hành lang bảo vệ đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê được kết hợp làm đường giao thông, trồng cây chắn sóng, lúa và cây ngăn ngày; được xây dựng công trình phục vụ quản lý bảo vệ đê điều, phòng chống lụt bão, xây dựng công trình đặc biệt, công trình ngầm. Các công trình, vật thể kiến trúc khác không được phép xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Đối với các dự án đầu tư phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng công trình, nhà ở bãi sông, trong hành lang bảo vệ đê điều trên địa bàn quản lý: Tuân thủ các quy định tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình; Luật Đê điều và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4492/UBND-NNTNMT ngày 08/10/2021 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng bãi sông. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đang sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều và các tổ chức, cá nhân có nguyện vọng sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều nắm rõ và thực hiện theo quy định.

b) Tổ chức quản lý và sử dụng bãi sông, hành lang bảo vệ đê điều trên địa bàn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai và các quy định pháp luật khác có liên quan; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về đê điều, xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền, đúng quy định. Xây dựng kế hoạch, lộ trình để xử lý dứt điểm các vụ vi phạm tồn đọng; trong đó tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm nghiêm trọng, nổi cộm, kéo dài, nhất là các công trình xây dựng trái phép trong phạm vi bảo vệ đê điều, ở bãi sông theo nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 21/10/2019 về việc tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đê điều và quản lý bãi sông, bãi triều ven biển; Văn bản số 209/UBND-NNTNMT ngày 20/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ngăn chặn và xử lý vi phạm của pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai.

c) Xây dựng kế hoạch, lộ trình di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông phải di dời theo quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông

có đề, quy hoạch đề điều được cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật và các nội dung theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 27/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

d) Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ quản lý nhà nước về đề điều theo quy định của Luật Đề điều.

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã duyên giang, duyên hải:

- Triển khai thực hiện, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý thực hiện các nội dung tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ và Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện sớm và kiên quyết ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm từ khi mới phát sinh; tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về đề điều, phòng, chống thiên tai đến mọi tầng lớp nhân dân hiểu và tự giác thực hiện theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc lực lượng quản lý đề nhân dân, Công an xã phối hợp chặt chẽ với lực lượng quản lý đề chuyên trách trong công tác xử lý vi phạm.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan liên quan hướng dẫn trình tự thủ tục theo quy định pháp luật về đề điều và phòng, chống thiên tai các dự án ở bãi sông, trong hành lang bảo vệ đề điều. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật về đề điều và xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

b) Chỉ đạo lực lượng chuyên trách quản lý đề điều tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền và phối kết hợp xử lý theo quy định của pháp luật... tổng hợp kết quả, báo cáo, tham mưu kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư đối với các dự án phát triển kinh tế, xã hội sử dụng bãi sông (nếu có) đảm bảo theo đúng quy định của Luật Đầu tư, Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng thuộc phạm vi quản lý phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo dõi, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm về tài nguyên, môi trường, giao thông, xây dựng ở bãi sông, hành lang bảo vệ đề điều đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Nhận Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN tỉnh;
- Hạt Quản lý đê điều huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã duyên giang, duyên hải;
- Lưu: VT, NNTNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lại Văn Hoàn